

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Mẫn Xuyên;
Ông Nguyễn Đức Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Cẩm Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Dương Thanh H, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1992; nơi sinh: Huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); nơi cư trú: ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là xã P, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức T, và bà Nguyễn Kim G; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 03 tiền án (cụ thể: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 33/2010/HS-PT ngày 19/01/2011 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo 09 năm tù về Tội giết người, chấp hành án xong ngày 25/01/2017, chưa nộp án phí sơ thẩm 200.000 đồng; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2011/HS-ST ngày 14/4/2011 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo 01 năm tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong ngày 25/01/2017, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 03/11/2011; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (cũ), xử phạt bị cáo 05 năm tù về Tội cướp giật tài sản, chấp hành án xong ngày 20/4/2023, chưa thực hiện nộp án phí sơ thẩm 200.000 đồng); tiền sự: 01 tiền sự (ngày 14/12/2023, bị Công an thành phố N, tỉnh Hậu

Giang (cũ), ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 6.500.000 đồng, nộp phạt ngày 01/7/2024); nhân thân: Ngoài 03 tiền án và 01 tiền sự trên, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự nào khác, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 4 năm 2025 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa*: Ông Ngô Nhật L, là Trợ giúp viên pháp lý hạng III của Trung tâm T2. Có mặt

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Văn Đ. Có mặt.
2. Huỳnh Thị H1. Vắng mặt.
3. Nguyễn Thị Bích Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại phòng Vip3 nhà nghỉ H3, thuộc khu vực V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (nay là khu V, phường N, thành phố Cần Thơ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H (nay là Công an thành phố C) kiểm tra, bắt quả tang Dương Thanh H đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Huỳnh Thị H1.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa chứa nước, có gắn ống hút và 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); 03 (ba) bạch ny lông được hàn kín hai đầu có chứa tinh thể rắn màu trắng bên trong nghi là ma túy; 01 (một) bạch ny lông được gài kín một đầu chứa tinh thể rắn màu trắng bên trong nghi là ma túy; 01 (một) bạch ny lông đã được mở một đầu bên trong không có gì; 01 (một) ví vải có viền kim loại xung quanh, hình chữ nhật.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong; 03 (ba) bạch ny lông được hàn kín hai đầu có chứa tinh thể rắn màu trắng bên trong; 01 (một) bạch ny lông được gài kín một đầu chứa tinh thể rắn màu trắng bên trong nghi là ma túy gửi đi giám định.

Quá trình điều tra, H khai nhận: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ là do H mua 02 bạch ma túy đá của đối tượng Nguyễn Văn Đ vào ngày 25 tháng 4 năm 2025 với số tiền 800.000 đồng, mục đích mua ma túy về để bán và sử dụng. Đến khoảng 00 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2025, H cùng bạn gái Nguyễn Thị Bích Q đến thuê phòng VIP2 nhà nghỉ H3 để cùng sử dụng ma túy. Tại đây, H lấy 01 (một) bạch ma túy chia vào 03 (ba) bạch ny lông nhỏ rồi hàn kín hai đầu mục

đích để bán, còn lại một ít cho vào tàu thủy tinh để sử dụng cùng Q; bịch ma túy còn lại, H để lại bán cho Huỳnh Thị H1. Đến khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2025, H đem tàu thủy tinh sang phòng VIP3 nhà nghỉ H3 do H1 thuê sẵn để giao ma túy thì thấy H1 đang ngủ, lúc này Q đi qua phòng VIP3 đập cửa thì H đi ra, Hà thức dậy thấy ma túy của H để trên bàn nên tự lấy sử dụng ma túy còn lại trong tàu. Một lát sau H vào phòng định giao ma túy cho H1 nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số: 273/KL-KTHS ngày 02 tháng 5 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận:

- Phong bì ký hiệu "01":
 - + Mẫu ký hiệu M1.1: Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch ny lông được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,42212 gam, loại Methamphetamine.
 - + Mẫu ký hiệu M1.2: Tinh thể trong suốt chứa trong 03 (ba) bịch ny lông được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,48135gam, loại Methamphetamine.
 - + Mẫu Tinh thể trong 04 (bốn) bịch ny lông có tổng khối lượng 0,90347 gam, loại Methamphetamine.
- Phong bì ký hiệu "02":
 - + Mẫu ký hiệu M2: Tinh thể bám dính bên trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15141 gam, loại Methamphetamine.
- H2 lại đối tượng giám định:
 - + Mẫu ký hiệu M1.1: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,32285 gam.
 - + Mẫu ký hiệu M1.2: Tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng 0,36966 gam.
 - + Mẫu ký hiệu M2: 01 (một) dụng cụ thủy tinh (mẫu thủy tinh đã sử dụng hết cho công tác giám định).

Như vậy, khối lượng ma túy Học mua bán trái phép là 0,90347 gam, loại Methamphetamine; khối lượng ma túy Học, Q và H1 sử dụng còn lại là 0,15141 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ trong vụ án đã được Cơ quan điều tra chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ quản lý gồm: 01 Bao thư được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của phòng K và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L1 (người chứng kiến) và Trần Minh T1 (người niêm phong), phong bì niêm phong số 273/2025, bên trong có chứa tinh thể là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,69251 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút và 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bịch ny

lông đã được mở một đầu; 01 (một) ví vải có viền kim loại xung quanh, hình chữ nhật; 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-KV13 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Cần Thơ, đã truy tố Dương Thanh H về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 và điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 15 năm đến 17 năm tù.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Bao thư được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của phòng K và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L1 (người chứng kiến) và Trần Minh T1 (người niêm phong), phong bì niêm phong số 273/2025, bên trong có chứa tinh thể là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,69251 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút và 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bịch ny lông đã được mở một đầu; 01 (một) ví vải có viền kim loại xung quanh, hình chữ nhật.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật truy tố bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị khuyết tật, cha bỏ đi khi bị cáo còn nhỏ, dẫn đến bị cáo lầm đường, lạc lối, nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết trên để cân nhắc, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Vào ngày 25 tháng 4 năm 2025, bị cáo Dương Thanh H mua 02 bịch ma túy với số tiền 800.000 đồng nhằm mục đích để bán và sử dụng. Đến khoảng 00 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2025, bị cáo thuê phòng VIP2 nhà nghỉ H3 để cùng bạn gái là Nguyễn Thị Bích Q sử dụng ma túy. Tại phòng VIP2, bị cáo lấy 01 (một) bịch ma túy đã chia vào 03 (ba) bịch ny lông nhỏ rồi hàn kín hai đầu mục đích để bán, còn lại một ít cho vào túi thủy tinh để sử dụng cùng Q; bịch ma túy còn lại bị cáo để lại bán cho Huỳnh Thị H1. Sau đó, bị cáo sang phòng VIP3 (do Huỳnh Thị H1 thuê sẵn từ trước) để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Theo kết luận giám định, khối lượng ma túy bị cáo định bán cho cho H1 và khối lượng ma túy bị cáo chia vào 03 bịch ny lông nhỏ nhằm mục đích để bán là 0,90347 gam, loại Methamphetamine; khối lượng ma túy bị cáo cùng Q, H1 sử dụng còn lại trong dụng cụ thủy tinh là 0,15141 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi trên của bị cáo là: Mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,90347 gam, loại M; thuê địa điểm, cung cấp ma túy và công cụ sử dụng chất ma túy để cùng sử dụng trái phép với Nguyễn Thị Bích Q. Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác, trước đó bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, các hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành các tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm”, tội

phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Các hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên đều thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy; ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh, trật tự tại địa phương; gây hệ lụy đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng cũng như lối sống lành mạnh của cộng đồng. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án 03 lần về các tội: Giết người, Trộm cắp tài sản và Cướp giật tài sản; từng bị xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Nhưng, bị cáo không biết ăn năn, hối cải, mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng, thể hiện ý thức xem thường chế tài của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Từ những phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo; xét lời bào chữa của người bào chữa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Phạm 02 tội đều có tính chất, mức độ rất nghiêm trọng; có nhân thân rất xấu; xem thường chế tài của pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần trấn áp tội phạm và tệ nạn về ma túy tại địa phương. Tuy nhiên, xét bị cáo có 03 tiền án nhưng đã được xem là tình tiết định khung tăng nặng; tại phiên tòa bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm bào chữa của người bào chữa, áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là: 01 Bao thư được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của phòng K và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L1 (người chứng kiến) và Trần Minh T1 (người niêm phong), phong bì niêm phong số 273/2025, bên trong có chứa tinh thể là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,69251 gam, loại

Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút và 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong; 01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bịch ny lông đã được mở một đầu; 01 (một) ví vải có viền kim loại xung quanh, hình chữ nhật là những tài sản không có giá trị sử dụng và là chất gây nguy hại cho xã hội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của đối tượng Nguyễn Thị Bích Q, cùng sử dụng ma túy với bị cáo, nhưng không sử dụng địa điểm, không cung cấp công cụ và ma túy để cùng sử dụng; hành vi của đối tượng Huỳnh Thị H1, giao dịch mua ma túy của bị cáo nhưng chưa thực hiện giao dịch thì bị cáo đã bị bắt quả tang. Do đó, cơ quan điều tra chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý hành chính là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 (hai) tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 4 năm 2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 Bao thư được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của phòng K và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương L1 (người chứng kiến) và Trần Minh T1 (người niêm phong), phong bì niêm phong số 273/2025, bên trong có chứa tinh thể là ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,69251 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa, có gắn ống hút và 01 (một) tàu thủy tinh có tinh thể màu trắng bên trong;

01 (một) bật lửa màu đỏ; 01 (một) bịch ny lông đã được mở một đầu; 01 (một) ví vải có viền kim loại xung quanh, hình chữ nhật.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Các vật chứng trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Cần Thơ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 10 năm 2025.

4. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Dương Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- CA TP. Cần Thơ (CQĐT, PV06, PC10);
- VKSND khu vực 13 - Cần Thơ
- THADS thành phố Cần Thơ;
- CA xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng